

Số: 223 /TM-BVPHCN

Hà Nội, ngày 16 tháng 08 năm 2024

**THƯ MỜI BÁO GIÁ VÀ HỒ SƠ NĂNG LỰC**  
**Dịch vụ tư vấn thẩm định E-HSMT,**  
**thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu cho việc mua sắm**  
**“Trang phục y tế và đồ vải phục vụ bệnh nhân năm 2024”**

Kính gửi: Các đơn vị tư vấn đấu thầu

Bệnh viện Phục hồi chức năng đang triển khai kế hoạch mua sắm trang phục y tế và đồ vải phục vụ bệnh nhân thuộc dự toán mua sắm “Trang phục y tế và đồ vải phục vụ bệnh nhân năm 2024”. Để có cơ sở lập dự toán và xác định nhà thầu có khả năng thực hiện gói thầu, Bệnh viện Phục hồi chức năng kính mời các đơn vị tư vấn thẩm định E-HSMT, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu quan tâm, cung cấp báo giá dịch vụ đấu thầu, cụ thể như sau:

1. Thư chào giá dịch vụ tư vấn thẩm định E-HSMT, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu (hoặc bảng phí dịch vụ)

2. Yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm: Phụ lục số 01 đính kèm.

3. Danh mục mua sắm: Phụ lục số 02 đính kèm.

4. Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày

5. Mục đích: Làm cơ sở xây dựng dự toán và xác định nhà thầu có khả năng thực hiện gói thầu.

6. Cách thức tiếp nhận báo giá và Hồ sơ năng lực: Tiếp nhận báo giá và Hồ sơ năng lực theo một trong các cách thức sau:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng văn thư Bệnh viện Phục hồi chức năng.

- Nhận qua email: [bvddphcn\\_soyt@hanoi.gov.vn](mailto:bvddphcn_soyt@hanoi.gov.vn)

- Nhận qua đường bưu chính: Phòng văn thư Bệnh viện Phục hồi chức năng.

7. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 14 giờ 00 phút ngày 16/08/2024 đến trước 14 giờ 00 phút 21/08/2024.

Các báo giá và HSNL nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

8. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 21/08/2024.

Rất mong được sự quan tâm của các Quý công ty. Bệnh viện Phục hồi chức năng xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng tải Website của Bệnh viện;
- Lưu VT, TCKT./.

GIÁM ĐỐC  
BỆNH VIỆN  
PHỤC HỒI  
CHỨC NĂNG  
Phạm Văn Minh

**PHỤ LỤC 01**  
**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ TƯ CÁCH HỢP LỆ VÀ NĂNG LỰC**  
**KINH NGHIỆM CỦA NHÀ THẦU**

(Kèm theo Thư mời báo giá và HSNL số: 223 /TM-BVPHCN ngày 16/08/2024 của Bệnh viện PHCN)

STT	Nội dung đánh giá	Yêu cầu	Kết luận (đạt/ không đạt)
1	Năng lực pháp lý	<ul style="list-style-type: none"><li>- Có giấy phép đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế đang hoạt động</li><li>- Có bản cam kết Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản; Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu; Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự.</li><li>- Có tên trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trước khi phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.</li></ul>	
2	Năng lực về kinh nghiệm	Có tối thiểu 02 hợp đồng tư vấn đấu thầu.	
3	Năng lực về đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng	≤ 30 ngày	
4	Thời hạn hiệu lực của báo giá	≥ 90 ngày	

**PHỤ LỤC 02**  
**DANH MỤC HÀNG HÓA**

(Kèm theo Thư mời báo giá và HSNL số: 223 /TM-BVPHCN ngày 16/08/2024  
của Bệnh viện PHCN)

TT	TÊN HÀNG	TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT	ĐVT	Số lượng
1	Trang phục Bác sỹ, Dược sỹ	- Màu sắc: Màu trắng - Chất liệu: Oxford . - Tiêu chuẩn vải: Cotton $\geq$ 36%; Polyester: $\leq$ 63%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc 273; Ngang 270. Khối lượng tính bằng g/m <sup>2</sup> : 157; Độ bền màu giặt: 4-5. Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô, 40°C: Dọc 0, Ngang 0, - Quy cách may: Theo thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015. -01 bộ gồm: Quần, áo, mũ, khẩu trang; In logo bệnh viện	Bộ	60
2	Trang phục Điều dưỡng	- Màu sắc: Màu trắng - Chất liệu: Oxford . - Tiêu chuẩn vải: Cotton $\geq$ 36%; Polyester: $\leq$ 63%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc 273; Ngang 270. Khối lượng tính bằng g/m <sup>2</sup> : 157; Độ bền màu giặt: 4-5. Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô, 40°C: Dọc 0, Ngang 0, - Quy cách may: Theo thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015. -01 bộ gồm: Quần, áo, mũ, khẩu trang; In logo bệnh viện	Bộ	114
3	Trang phục kỹ thuật viên	- Màu sắc: Màu trắng - Chất liệu: Oxford . - Tiêu chuẩn vải: Cotton $\geq$ 36%; Polyester: $\leq$ 63%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc 273; Ngang 270. Khối lượng tính bằng g/m <sup>2</sup> : 157; Độ bền màu giặt: 4-5. Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô, 40°C: Dọc 0, Ngang 0, - Quy cách may: Theo thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015. -01 bộ gồm: Quần, áo, mũ, khẩu trang; In logo bệnh viện	Bộ	54

TT	TÊN HÀNG	TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT	ĐVT	Số lượng
4	Trang phục hộ lý	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Màu sắc: Màu xanh hoà bình</li> <li>- Chất liệu: Oxford.</li> <li>- Tiêu chuẩn vải: Cotton <math>\geq</math> 36%; Polyester: <math>\leq</math> 63%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc 273; Ngang 270. Khối lượng tính bằng g/m<sup>2</sup>: 157; Độ bền màu giặt: 4-5. Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô, 40°C: Dọc 0, Ngang 0,</li> <li>- Quy cách may: Theo thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015.</li> <li>-01 bộ gồm: Quần, áo, mũ, khẩu trang; In logo bệnh viện</li> </ul>	Bộ	6
5	Trang phục dinh dưỡng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Màu sắc: Màu trắng</li> <li>- Chất liệu: Oxford .</li> <li>- Tiêu chuẩn vải: Cotton <math>\geq</math> 36%; Polyester: <math>\leq</math> 63%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc 273; Ngang 270. Khối lượng tính bằng g/m<sup>2</sup>: 157; Độ bền màu giặt: 4-5. Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô, 40°C: Dọc 0, Ngang 0,</li> <li>- Quy cách may: Theo thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015.</li> <li>-01 bộ gồm: Quần, áo, mũ, khẩu trang; In logo bệnh viện,</li> </ul>	Bộ	6
6	Váy Blouse giáo viên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Màu sắc: Màu trắng</li> <li>- Chất liệu: Oxford .</li> <li>- Tiêu chuẩn vải: Cotton <math>\geq</math> 36%; Polyester: <math>\leq</math> 63%; Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc 273; Ngang 270. Khối lượng tính bằng g/m<sup>2</sup>: 157; Độ bền màu giặt: 4-5. Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô, 40°C: Dọc 0, Ngang 0,</li> <li>- Quy cách may: Theo thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015.</li> <li>-01 bộ gồm: Quần, áo, mũ, khẩu trang; In logo bệnh viện</li> </ul>	Bộ	8

TT	TÊN HÀNG	TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT	ĐVT	Số lượng
7	Quần áo khối văn phòng hành chính	<p>Chất liệu: Áo vải Kate Ý. Quần vải kaki  Màu sắc: Áo màu trắng, quần màu tối.  Tiêu chuẩn vải: Quần kaki (Khối lượng tính bằng g/m<sup>2</sup>: 202,3, Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc 403; Ngang 218. Khối lượng tính bằng g/m<sup>2</sup>: 202,3; Độ bền màu giặt: 4-5. Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô, 40°C: Dọc 0, Ngang 0 ; Áo vải Kate Ý màu kem (Mật độ sợi, tính bằng số sợi/10cm: Dọc 379; Ngang 319. Độ bền màu giặt: 4-5. Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô, 40°C: Dọc 0, Ngang 0.)  Quy cách may: Áo sơ mi, quần âu 2 ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau.  1 bộ gồm: Quần + áo.</p>	Bộ	34
8	Quần áo bảo vệ, lái xe	<p>Chất liệu: Kaki  Màu sắc: Màu xanh dương  Tiêu chuẩn vải: Mật độ sợi, tính bằng sợi/10cm: Dọc: 403; Ngang: 218. Khối lượng tính bằng g/m<sup>2</sup>: 202,3. Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô, 40°C: Dọc 0, Ngang 0.), Độ bền màu giặt: 4-5. Độ bền với chất tẩy 4-5.  - Quy cách may:  Theo thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015  1 bộ gồm: Quần + áo (áo in logo bệnh viện).</p>	Bộ	6
9	Quần áo nhân viên điện nước	<p>Chất liệu: Kaki  Màu sắc: Màu tím than  Tiêu chuẩn vải: Mật độ sợi, tính bằng sợi/10cm: Dọc: 403; Ngang: 218. Khối lượng tính bằng g/m<sup>2</sup>: 202,3. Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô, 40°C: Dọc 0, Ngang 0.), Độ bền màu giặt: 4-5. Độ bền với chất tẩy 4-5.  - Quy cách may:  Theo thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015  1 bộ gồm: Quần + áo (áo in logo bệnh viện).</p>	Bộ	2
10	Áo Phục hồi chức năng ngoại trú (Size 3)	<p>Chất liệu: Lon mỹ  Màu sắc: kẻ sọc  Tiêu chuẩn vải: Mật độ sợi, tính bằng sợi/10cm: Dọc: 361; Ngang: 265. Khối lượng tính bằng g/m<sup>2</sup>: 108,8. Độ bền màu giặt: 4-5. Sự thay đổi kích thước trong quá trình giặt và làm khô Dọc: 0; ngang -0,67.  - Quy cách: Cổ 2 ve, dài tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi. In logo bệnh viện.</p>	Bộ	25

TT	TÊN HÀNG	TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT	ĐVT	Số lượng
11	Màn	Chất liệu: Tuyn trắng biên đỏ. KT 1,8 x 1,9 x 0.9 m	Cái	100
12	Ga chun	Chất liệu: vải thô Màu sắc: màu xanh KT: 1,5x1,95x 0,05m Tiêu chuẩn :. Mật độ sợi, tính bằng sợi/10cm: Dọc: 384; Ngang: 235. Độ bền màu giặt: 4-5. Sự thay đổi kích thước trong quá trình giặt và làm khô Dọc: 0; ngang -0,67. Quy cách: may xung quanh đường mép, đường may 0,7cm, 4 góc chắc chắn. Có in logo Bệnh viện.	Cái	20
13	Miếng đắp Paraphin	Chất liệu: vải thô KT: 1,2x1m Màu sắc: màu xanh Tiêu chuẩn :. Mật độ sợi, tính bằng sợi/10cm: Dọc: 384; Ngang: 235. Độ bền màu giặt: 4-5. Sự thay đổi kích thước trong quá trình giặt và làm khô Dọc: 0; ngang -0,67. Quy cách: may xung quanh đường may 0,7cm. Có in logo Bệnh viện	Cái	100
14	Ga chun khoét lỗ	Chất liệu: vải thô Màu sắc: màu xanh KT: 0,9m x 1,95m x 0,05m Tiêu chuẩn :. Mật độ sợi, tính bằng sợi/10cm: Dọc: 384; Ngang: 235. Độ bền màu giặt: 4-5. Sự thay đổi kích thước trong quá trình giặt và làm khô Dọc: 0; ngang -0,67. Quy cách: may xung quanh đường mép, đường may 0,7cm, 4 góc chắc chắn. Có in logo Bệnh viện.	Cái	50